

Số: /KH-UBND

Hà Nam, ngày tháng 12 năm 2021

**KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2022**

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030 và Quyết định số 1578/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Hà Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Hà Nam, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính (CCHC) theo Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Tỉnh ủy trên tất cả các lĩnh vực, chú trọng đến hiện đại hóa nền hành chính, cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có đủ phẩm chất chính trị, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp và sự phát triển của tỉnh.

- Cải cách mạnh mẽ các thủ tục hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết giữa các ngành, các cấp theo hướng minh bạch, gọn nhẹ, đơn giản; Cơ chế một cửa, một cửa liên thông được triển khai đồng bộ, thống nhất, chất lượng và hiệu quả; đảm bảo sự hài lòng của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt trên 90%.

- Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Gắn kết công tác CCHC của các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; tăng cường trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trong việc triển khai nhiệm vụ CCHC. Có sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành để thực hiện toàn diện, có chất lượng, hiệu quả, đồng bộ các nhiệm vụ.

- Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm CCHC đảm bảo đạt kết quả tốt, nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Lấy kết quả đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân là thước đo đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động cung cấp dịch vụ công.

- Kế thừa, phát huy những kết quả đạt được, nhân rộng những cách làm hay của các đơn vị, địa phương trong tỉnh; chủ động học hỏi, nghiên cứu kinh nghiệm của các tỉnh, thành phố trong cả nước để áp dụng đảm bảo phù hợp với thực tiễn của địa phương.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính, chế độ công vụ đầy đủ, đồng bộ trên cơ sở Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức. Tiếp tục thể chế hóa các quy định của Hiến pháp về quyền con người, quyền công dân, quyền và nghĩa vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp.

- Xây dựng cơ chế, chính sách để thực hiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo quy định của Trung ương Đảng, Chính phủ, các bộ, ngành:

+ Triển khai thực hiện thể chế: về sở hữu, bảo đảm cụ thể hóa đầy đủ quyền sở hữu tài sản của Nhà nước, tổ chức và cá nhân đã được quy định trong Hiến pháp năm 2013; về phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp, các yếu tố thị trường và các loại thị trường, bảo đảm mọi người dân, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đều hoạt động theo cơ chế thị trường, bình đẳng và cạnh tranh lành mạnh theo pháp luật; về gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo đảm phát triển bền vững, tiến bộ và công bằng xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; về đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế.

+ Triển khai thực hiện thể chế về thu hút đầu tư, huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực và thể chế về phân phối kết quả làm ra để giải phóng sức sản xuất, tạo động lực và nguồn lực cho tăng trưởng, phát triển.

+ Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật về đất đai, tài nguyên để huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, khắc phục tình trạng tranh chấp, khiếu kiện, tham nhũng, lãng phí. Công khai, minh bạch việc quản lý, sử dụng đất công; tăng cường giám sát, quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng đất giao cho các cộng đồng và doanh nghiệp nhà nước.

+ Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách phát triển mạnh mẽ thị trường khoa học và công nghệ.

+ Xây dựng, hoàn thiện khung pháp lý, thử nghiệm cơ chế, chính sách đặc thù để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, kinh tế số, sản xuất thông minh, các mô hình sản xuất kinh doanh mới, kinh tế chia sẻ, thương mại điện tử, khởi nghiệp sáng tạo...

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật:

+ Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện quy trình lập quy theo hướng chặt chẽ, khoa học, hiện đại, chuyên nghiệp; tăng cường tham vấn ý kiến chuyên môn của các hiệp hội, chuyên gia, nhà khoa học và tham vấn ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính minh bạch, tính nhất quán, ổn định và dự đoán được của pháp luật.

+ Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật:

+ Ban hành quy định và tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại các sở, ngành, địa phương.

+ Tăng cường năng lực phản ứng chính sách, kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật, đặc biệt gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

+ Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

+ Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

+ Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022, kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo rà soát, thống kê, công bố kịp thời các thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành, của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn. Đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm tối thiểu 50% thời gian giải quyết đối với tất cả các lĩnh vực, ưu tiên các thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực trọng tâm: đầu tư, đất đai, xây dựng ...

- Xây dựng và ban hành Bộ thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp. Đăng tải đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một

số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện kiểm tra công tác kiểm soát, cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả việc tiếp nhận và xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục triển khai, thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án thực trạng và giải pháp sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

- Ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các sở, ban, ngành sau khi có hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương.

- Sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu trong từng ngành, lĩnh vực.

- Rà soát việc quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo việc giao chỉ tiêu, quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng Kế hoạch thi tuyển công chức hành chính năm 2022.

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyển dụng viên chức năm 2022.

- Tổ chức xét, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức theo quy định.

- Triển khai thực hiện Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Nhà nước theo Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phê duyệt và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP.

- Các đơn vị sự nghiệp từng bước thực hiện theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, tinh giản đầu mối các cơ quan khối chính quyền.

6. Hiện đại hóa hành chính

- Tiếp tục triển khai các nội dung tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng năm 2025.

- Tiếp tục triển khai hạng mục thuê phần mềm Công dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.

- Tiếp tục triển khai hạng mục Xây dựng nền tảng chia sẻ tích hợp dùng chung (LGSP) phục vụ việc kết nối chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin.

- Triển khai trang bị thiết bị cho Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu lưu trữ, quản lý, vận hành các hệ thống thông tin của tỉnh.

- Triển khai kế hoạch phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Hà Nam năm 2022.

- Triển khai thuê dịch vụ phần mềm nền tảng, hạ tầng ảo hoá phục vụ hoạt động của Trung tâm Điều hành thông minh (IOC) tỉnh Hà Nam.

- Tiếp tục xây dựng và phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu trọng điểm phục vụ cho các mục đích tra cứu, tìm kiếm và khai thác thông tin của người sử dụng trên môi trường mạng: Cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Hà Nam; cơ sở dữ liệu dân cư.

- Tiếp tục cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp; sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đã cung cấp.

- Xây dựng Đề án Chuyển đổi tỉnh Hà Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Đẩy mạnh triển khai việc thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; triển khai việc thu hộ phí, lệ phí dịch vụ công trực tuyến. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông

tin trong giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa cấp xã; Tiếp tục nâng cấp một số cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được trang bị để đáp ứng nhu cầu công tác hiện nay.

- Đào tạo nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức; an toàn, an ninh mạng cho cán bộ quản trị mạng các cơ quan. Tập huấn ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức của các cơ quan.

- Ban hành Quyết định thay thế (sửa đổi, bổ sung) Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý, sử dụng chứng thư số, chữ ký số chuyên dùng trong các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam.

- Xây dựng Quy định việc áp dụng, duy trì, cải tiến và hoạt động kiểm tra việc áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

- Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch và kiểm tra việc áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

7. Công tác chỉ đạo điều hành và kiểm tra, giám sát CCHC

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, công tác chỉ đạo, điều hành của Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; tạo sự thống nhất, quyết tâm cao giữa cấp ủy Đảng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện kế hoạch CCHC; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành, thực hiện kế hoạch CCHC của các cơ quan, đơn vị; phân công, giao cụ thể trách nhiệm cho cán bộ, công chức, các phòng, ban chuyên môn trực thuộc thực hiện công tác CCHC theo lĩnh vực phụ trách.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, kỷ cương, kỷ luật hành chính; kiểm tra công tác CCHC của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã; xây dựng, đổi mới cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện CCHC tại các cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức đánh giá, chấm điểm để xác định chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã nhằm đánh giá thực chất, khách quan, chính xác kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của các cơ quan, đơn vị.

- Đa dạng hóa công tác tuyên truyền về CCHC, kết hợp tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng và qua các hoạt động nghiệp vụ thường xuyên của các tổ chức đoàn thể. Đổi mới phương thức tiếp nhận và giải quyết phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân, đảm bảo nhanh chóng, thiết thực, hiệu quả.

- Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công” theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Rà soát, sắp xếp hệ thống mạng lưới trường, lớp mầm non, phổ thông.

- Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh đáp ứng sự hài lòng của người bệnh thông qua việc đánh giá việc sử dụng dịch vụ y tế của người bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh công lập.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CCHC

(Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Kế hoạch CCHC năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Xây dựng kế hoạch CCHC năm 2022 của cơ quan, đơn vị, địa phương và triển khai thực hiện đảm bảo các nhiệm vụ phải được xác định cụ thể, phân công cơ quan, đơn vị, phòng, ban chủ trì, phối hợp, thời gian hoàn thành và bố trí kinh phí thực hiện.

- Chủ động thực hiện công tác tuyên truyền về công tác CCHC theo ngành, lĩnh vực phụ trách.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm: hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn xây dựng Kế hoạch CCHC phù hợp với yêu cầu và thực tế tại địa phương, bố trí kinh phí thực hiện, kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện.

2. Sở Nội vụ:

Là cơ quan thường trực CCHC của tỉnh, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Tổ chức triển khai, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2022 và phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quyết định số 1358/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Bộ Tiêu chí xác định chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Hà Nam theo yêu cầu của các Bộ, ngành Trung ương, phù hợp điều kiện thực tế của tỉnh; triển khai đánh giá Chỉ số CCHC năm 2022 đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan kiểm tra việc thực hiện CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Kế hoạch khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ

của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp năm 2022 trên địa bàn tỉnh và tổ chức thực hiện.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh chuẩn bị nội dung để tổ chức các cuộc họp, hội nghị theo định kỳ hoặc đột xuất.

3. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh. Là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

4. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính; kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính; rà soát, thống kê, đề nghị công bố các thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành, của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công; hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC hàng năm theo quy định của Bộ Tài chính.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về kinh phí hỗ trợ, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

- Tổng hợp kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2022 trên phạm vi toàn tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ.

6. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện:

- Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Xây dựng và triển khai Đề án xây dựng Đô thị thông minh giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Đẩy mạnh tiến độ xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin trong toàn tỉnh nhằm phục vụ tốt cho công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan hành chính Nhà nước.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính Nhà nước ở địa phương.

7. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh năm

2022. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Quyết định ban hành quy định việc áp dụng, duy trì, cải tiến và hoạt động kiểm tra việc áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công” theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh đáp ứng sự hài lòng của người bệnh thông qua việc đánh giá việc sử dụng dịch vụ y tế của người bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh công lập.

10. Báo Hà Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nam, Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp với Sở Nội vụ tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC, với các hình thức như: đăng tin, bài trên Cổng thông tin điện tử, duy trì chuyên mục CCHC trên Báo, Đài...

11. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo:

- Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm báo cáo định kỳ kết quả công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị đúng thời gian quy định về Sở Nội vụ để tổng hợp.

- Các sở được Ủy ban nhân dân tỉnh giao chủ trì các nhiệm vụ của công tác CCHC (Nội vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Tư pháp, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Y tế) xây dựng báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao chủ trì theo định kỳ, gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp.

- Sở Nội vụ: Tổng hợp và xây dựng Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC trên phạm vi toàn tỉnh theo định kỳ, báo cáo Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nội vụ.

Trên đây là Kế hoạch CCHC năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Hà Nam, Đài PTTH tỉnh;
- VPUB: LĐVP, NC, KSTTHC, TTPVHCC;
- Lưu: VT, NC(T).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Quốc Huy